TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐCNHGT-DS	*Hậu Lộc, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ T và P T Việt Nam và ông Nguyễn Văn T, bà Hoàng Thị X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về hợp đồng tín dụng đề ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ T và P T Việt Nam.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BTDV 35 Hàng V, Lý Thái T, Quận K, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người được uỷ quyền: Ông Trần Trung K - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam, chi nhánh B S.

Người được uỷ quyền lại: Ông Lê Huy S – Chức vụ: Trưởng phòng KHCN, Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam, chi nhánh B S (Theo Quyết định uỷ quyền số 414/QĐ-BIDV.BS ngày 29/5/2023).

Địa chỉ: Số 117 Trần Ph, phường Đ, thị xã B S, tỉnh Thanh Hoá.

Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1972 (Ông T uỷ quyền cho bà X theo giấy uỷ quyền ngày 23/6/2023).

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1952.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951

Đều có địa chỉ: Thôn Th, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Th, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

(Ông M, bà H, chị H uỷ quyền cho bà Hoàng Thị X theo giấy uỷ quyền ngày 23/6/2023).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 31/5/2023 ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị X còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ T và P T Việt Nam tổng số tiền là 18.718.611.055 đồng (*Mười tám tỷ bảy trăm mười tám triệu, sáu trăm mười một nghìn, không trăm năm mươi lăm*) trong đó bao gồm nợ gốc 15.567.900.000 đồng, lãi trong hạn 2.822.818.219 đồng, lãi quá hạn 327.892.836 đồng.

*1.2. Về thời hạn, phương thức và số tiền trả nợ***:** Hai bên thống nhất thỏa thuận trả nợ như sau:

Hàng tháng bắt đầu từ ngày 01/7/2023 mỗi tháng ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị X phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ T và P T Việt Nam số tiền tối thiểu là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 01/6/2023) Ông T, bà X còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 01/6/2023 cho đến thời điểm Ông T, bà X trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị X vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp gồm:

- Tàu đánh cá vỏ thép nghề lưới chụp, công suất 829HP theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 672/16; Số đăng ký tàu cá TH-93666-TS do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản – Sở NN và PTNT tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/12/2016. Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 01/2016/5490933/HĐBĐ ký ngày 19/05/2016 và các văn bản sửa đổi, bổ sung kèm theo giữa Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam – Chi nhánh Bỉm Sơn và Bên thế chấp là ông Nguyễn Văn T, bà Hoàng Thị X được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của BIDV và của pháp luật.

Trong quá trình quản lý con tàu Ông T, bà X phải duy trì hiện trạng, không được tháo dỡ phụ tùng, thiết bị, ngư cụ làm giảm giá trị con tàu. Trường hợp Ông

T, bà X không thực hiện đúng yêu cầu trên thì Ngân hàng sẽ có văn bản gửi cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 59A tờ bản đồ số 18 diện tích 52m^2 đất ở tại nông thôn theo Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 345095, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01895 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 27/07/2015 cho bà Nguyễn Thị H ở thôn Thành Lập, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Theo Hợp đồng thế chấp Bất động sản của bên thứ ba số: 01/2016/5490933/HĐBĐ ngày 16/05/2016 và các văn bản sửa đổi bổ sung kèm theo (nếu có) giữa Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam – Chi nhánh Bỉm Sơn và Bên thế chấp là bà Nguyễn Thị Hiền được công chứng tại Văn phòng công chứng Hậu Lộc, số 287, khu 1, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá, số công chứng 4811, quyển số 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/5/2016). Thửa đất có tứ cạnh như sau:

Phía Bắc giáp hộ ông Nguyễn Văn Cường, số đo 12,60m; phía Nam giáp ngõ đi, số đo 12,85m; Phía Đông giáp đường giao thông, số đo 4m; phía Tây giáp hộ bà Ngô Thị Xường, số đo 4m và tài sản gắn liền với đất (phát sinh sau thế chấp) là 01 nhà vệ sinh, 01 bếp, mái tôn xốp, vì kèo sắt, nền lát gạch men, cửa cổng 04 cánh inox.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 183 tờ bản đồ số 11 diện tích 77m^2 đất ở tại nông thôn theo Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 107375, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01875 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 09/10/2018 cho ông Hoàng Văn Mót, bà Nguyễn Thị Hân ở thôn Minh Thắng, xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá. (Theo hợp đồng thế chấp Bất động sản số: 01/2020/5490933/HĐBĐ ngày 06/02/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung kèm theo (nếu có) giữa Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam – Chi nhánh Bỉm Sơn và Bên thế chấp là ông Hoàng Văn Mót, bà Nguyễn Thị Hân được công chứng tại Văn phòng công chứng Mai Thị Oanh, số 141 đường Nguyễn Huệ, phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, số công chứng 256, quyển số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/02/2020). Thửa đất có tứ cạnh như sau:

Phía Bắc giáp đường giao thông, số đo 6,97m; phía Nam giáp thửa 215, số đo 6,98m; Phía Đông giáp thửa 182, số đo 11,3m; phía Tây giáp thửa 186, số đo 10.79m và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở cấp bốn mái lợp ngói (Nhà không sử dụng).

1.3. Trường hợp khi phải xử lý tài sản bảo đảm để thu nợ cho Ngân hàng TMCP Đ T và P T Việt Nam mà còn thừa thì trả lại cho ông Nguyễn Văn T, bà Hoàng Thị X; ông Hoàng Văn Mót, bà Nguyễn Thị Hân và bà Nguyễn Thị Hiền; Nếu xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Văn T, bà Hoàng Thị X vẫn phải trả tiếp số tiền còn lại theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/5490933/HĐTD ngày 19/5/2016 và các văn bản sửa đổi, bổ sung kèm; Hợp đồng TDHM số 01/2018//5490933/HĐTDHM ngày 31/7/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung kèm theo cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ vay cho Ngân hàng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- THADS huyện Hậu Lộc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa